

Bản án số:17/2022/HS-ST.
Ngày: 09-5-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Định.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Thanh Tùng;
Ông Cao Tĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Lê Kim Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2022/TLST-HS ngày 03-3-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 30-3-2022 đối với bị cáo:

Kim N, sinh năm 1964; Nơi sinh: xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp Khu H, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Kim N (có tên gọi khác Kim N) (chết) và bà Lâm Thị Nh (chết); Có vợ tên Lâm Thị C, sinh năm 1963 và 05 người con lớn nhất sinh năm: 1985, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/10/2021 cho đến nay. (Có mặt)

- Bị hại: Kim U sinh ngày 01/01/1992. Nơi cư trú: Ấp Khu H, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lâm Thị C, sinh năm 1963 là mẹ ruột của bị hại. Nơi cư trú: Ấp Khu H, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Kim S, sinh năm 2007; Nơi cư trú: Ấp Khu H, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của Kim S: Bà Lâm Thị C, sinh năm 1963 là mẹ ruột của Kim S. Nơi cư trú: Ấp Khu H, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt).

2. Chị Kim Thị Mỹ H, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Ấp Khu H, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt).

3. Bà Sơn Thị C, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Ấp Khu H, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt).

- *Người phiên dịch:* Bà Sơn Thị Hồng Vân – Cán bộ hưu trí.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kim N, sinh năm 1964 là cha ruột của sinh ngày 01/01/1992 cả hai cùng sinh sống tại Ấp Khu H, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Thường ngày Uống rượu về kiếm chuyện với mọi người trong gia đình, Uthường hay chửi Kim N, Kim N chịu không nổi nên dọn ra cái chòi phía sau nhà để sống cùng với người con tên Kim S. Còn Kim U sống ở nhà trên cùng với mẹ ruột là bà Lâm Thị C và em gái là Kim Thị Mỹ H.

Vào khoảng 18 giờ, ngày 13/10/2021 Kim U uống rượu về rầy la Kim Thị Mỹ H và chửi mọi người trong gia đình, U đi ra hàng ba trước nhà đòi bức dây điện giật chết mọi người trong gia đình, Kim N và Kim S đang ở chòi phía sau nhà nghe vậy nên mới đi lên nhà trước. Khi đi Ncầm theo khúc cây chàm dài khoảng 0,5m, U và N cự cãi với nhau N cầm cây chàm đánh vào chân của U, Ugiật khúc cây nhưng không giật được Kim N đánh tiếp một cây vào tay U, bà Co và H chạy ra ngoài, Kim N và Kim S đi về chòi để ngủ. Khi N và S đang ở trong chòi thì U đứng trước cửa chòi nói bằng tiếng Khmer “ra đây đánh tay đôi với tao nè” N tức giận nên đi vào vách chòi lấy cây cù nèo (cù móc) dài khoảng 50 cm cán bằng gỗ lười bằng kim loại đầu nhọn thường ngày dùng để làm cỏ trong sân vườn đi đến chỗ U đứng cầm cây cù nèo quơ về phía người U theo hướng từ trên xuống từ trái qua phải, U nhào vô giật cây cù nèo, N tiếp tục quơ thêm một cái thì Uchụp phần cán cây cù nèo cả hai giằng co qua lại Ubước lùi còn N bước tới hướng về phía U. N lấy chân đá vào chân U làm U té nằm ngửa xuống đất, N cầm cây cù nèo đè mạnh vào vùng cổ của U hai cái, Nthấy U chảy máu và nằm bất động nên cầm cây cù nèo đi về chòi cất vào trong vách. Sau đó N đến Công an xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên đầu thú (bút lục 02) còn Kim U thì tử vong tại chỗ.

Tại Bản kết luận giám định số: 170/PY.PC09, ngày 19 tháng 10 năm 2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận

- Dấu hiệu chính qua giám định: Trên cơ thể nạn nhân có nhiều vết thương ; Bầm tụ máu dưới da vùng cổ trước và vùng cổ bên trái (dưới vết 01) ; Bầm tụ máu cơ ức-đòn-chũm bên trái; Thủng động mạch cổ trái; Trong lòng khí quản chứa đầy máu loãng và cục máu đông; Bầm tụ máu dưới da và trong cơ ở vùng ngực bên phải; Bầm tụ máu các cơ liên sườn số 2, 3 bên phải; Cung trước xương sườn số 3 bên phải có một vết đứt hình một đường thẳng. Từ vết đứt xương sườn chảy ra nhiều máu loãng; Hai phổi nhạt màu; Bề mặt phổi phải sung huyết; Mặt trước thùy trên phổi phải có một vết thủng; Vết xuyên thấu phổi gây bầm tụ máu ở mặt sau; Khoang lồng ngực bên phải chứa đầy máu loãng và nhiều cục máu đông; Mặt cắt nhu mô phổi phải khô. Mặt cắt nhu mô phổi trái có chảy ra ít máu tươi; Trong bao màng tim có chứa ít dịch màu vàng chanh; Bề mặt tim có dây xơ màu trắng; Tim vừa, cơ tim chắc; Trong buồng tim rỗng; Nguyên nhân chết: Mất máu cấp; Thời gian chết đến khi mổ tử thi : >4 giờ; Các vết thương trên tử thi do vật nhọn gây nên.

- Vết trực tiếp gây ra cái chết: Vết 1 gây thủng động mạch cổ trái; Vết 2 gây thủng phổi. Cả hai vết đều có thể gây ra cái chết cho nạn nhân.

Tại bản kết luận giám định số: 4352/C09B, ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Phân viện khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh, kết luận: Trên đoạn gỗ dài 56,5cm và đoạn gỗ dài 39,5cm, có gắn liền với một thanh kim loại dạng cong không phát hiện thấy dấu vết đường vân.

Tại bản kết luận giám định số: 4353/C09B, ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Phân viện khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh kết luận: Trên đoạn gỗ dài 56,5cm (mẫu 1) và chất dịch màu nâu đỏ dính trên mảnh vải màu xanh được thu từ cái mũ màu xanh (mẫu 4) gửi giám định có dính máu người của một nam giới, kiểu gen của nam giới này trùng với kiểu gen của Kim U. Trên đoạn gỗ dài 39,5cm, có gắn liền với một thanh kim loại cong dài 52cm (mẫu 2) gửi giám định có dính máu người của một nam giới. Không phân tích được kiểu gen hoàn chỉnh của nam giới này do mẫu kém nên không truy nguyên được cá thể. Không phát hiện máu người dính trên áo thun dài tay màu xanh, bầu áo màu đỏ (mẫu 3) gửi giám định.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSST-P2 ngày 02-3-2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Kim N về tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo quy định tại khoản 1 Điều 125 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Kim N phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”.

Áp dụng khoản 1 Điều 125; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Kim N từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gỗ dài 56,5cm đường kính hai đầu lần lượt là 4,7cm và 3,7cm; 01 đoạn gỗ dài 39,5cm có gắn thanh kim loại cong dài 52cm một đầu thanh kim loại nhọn, một đầu gắn dính vào đoạn gỗ, từ đầu nhọn đến đầu đoạn gỗ dài 30cm.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo nói lời sau cùng Kim U là con ruột của bị cáo, bị cáo không cố ý giết con mà do Kim U thường xuyên uống rượu về quậy gia đình và thách thức, chửi bị cáo nên mới xảy ra sự việc trên nên xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với Bản kết luận giám định số: 170/PY.PC09, ngày 19 tháng 10 năm 2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bản kết luận giám định số: 4352/C09B, ngày 22 tháng 11 năm 2021 và bản kết luận giám định số: 4353/C09B, ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định,

[3]. Kim U là con ruột của bị cáo Kim N. Trước đây, Kim U đi làm ở Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó khoảng năm 2019 Kim U không còn làm nữa nên trở về chung sống với gia đình cho đến nay, từ khi về chung sống Kim U là người không có công việc làm ổn định, thường xuyên uống rượu về rầy la, chửi

người thân trong gia đình để xin tiền uống rượu và đe dọa giết cả nhà nên bị cáo đã dọn ra căn chòi cách nhà sau khoảng 02m để ngủ từ khi Kim U về ở. Vào khoảng 18 giờ, ngày 13-10-2021 Kim U tiếp tục thực hiện các hành vi trái pháp luật nghiêm trọng đối với người thân trong gia đình cụ thể sau uống rượu về chửi mọi người trong gia đình và đi ra hàng ba trước nhà đòi bức dây điện giật chết mọi người trong gia đình, bị cáo đang ở chòi phía sau nhà nghe vậy nên mới đi lên nhà trước, khi đi bị cáo cầm theo khúc cây chàm dài khoảng 0,5m, cự cãi với nhau và cầm cây chàm đánh vào chân của U, U giật khúc cây nhưng không giật được, bị cáo đánh tiếp một cây vào tay U, do sợ bị đánh lại nên bị cáo và người con tên Kim S chạy ra chòi phía sau nhà để ngủ thì Kim U liền chạy theo sau đứng trước cửa chòi dùng đèn soi ếch đeo trước trán rồi thẳng vào mặt của bị cáo và nói bằng tiếng Khmer “*ra đây đánh tay đôi với tao nè*”, trước những hành vi trái pháp luật mà Kim U đã thực hiện và sự bức tức về sự bất hiếu mà Kim U đã gây ra cho gia đình trong một thời gian dài nên đã kích động tinh thần của bị cáo làm cho bị cáo tức giận, không kiềm chế, làm chủ được bản thân nên chụp lấy cây cù nèo (cù móc) dài khoảng 50cm cán bằng gỗ lưỡi bằng kim loại đầu nhọn thường ngày dùng để làm cỏ để trên vách giăng co với Kim U, trong lúc giăng co thì Kim U nói là để đi lấy bình xiết cá để xiết giật chết hết và đốt chòi nên bị cáo dùng chân đá vào chân của U làm U té nằm ngửa xuống đất rồi cầm cây cù nèo đè mạnh vào vùng cổ của U, hậu quả là cho Kim U tử vong.

[4]. Hội đồng xét xử thấy rằng từ hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra đã xác định nguyên nhân xảy ra sự việc bắt nguồn từ lỗi của bị hại Kim U. Anh Kim U đã có một chuỗi hành vi liên tục tác động trái pháp luật nghiêm trọng. Hành vi của bị hại là trái pháp luật, là sự bất hiếu đối với bị cáo và xâm phạm sự an toàn về thân thể của bị cáo cũng như của những người trong gia đình. Trong trạng thái bị kích động dẫn đến mất khả năng tự chủ, không nhận thức hết được tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã gây ra đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Kim N phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” được quy định tại khoản 1 Điều 125 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Bị cáo là người đã thành niên và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, quyền được sống của công dân được pháp luật bảo vệ. Nhưng do hành vi trái pháp luật và sự bất hiếu của bị hại trước đó làm cho bị cáo bị kích động dẫn đến mất khả năng tự chủ nên dẫn đến phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo góp phần răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[6]. Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt cũng như lượng hình cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo không có tiết tăng nặng, về tình tiết giảm nhẹ bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại cũng thừa nhận bị cáo cũng đã dùng tiền của mình để tổ chức đám tang cho bị hại, sau khi sự việc phạm tội xảy ra bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú, người đại diện hợp pháp xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc Khmer có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo dưới mức đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 125; điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Kim N phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”.

1. Xử phạt bị cáo Kim N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gỗ dài 56,5cm đường kính hai đầu lần lượt là 4,7cm và 3,7cm và 01 đoạn gỗ dài 39,5cm có gắn thanh kim loại cong dài 52cm một đầu thanh kim loại nhọn, một đầu gắn dính vào đoạn gỗ, từ đầu nhọn đến đầu đoạn gỗ dài 30cm.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Kim N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao; (01 bản)
- VKSND cấp cao; (01 bản)
- VKSND tỉnh Sóc Trăng; (01 bản)
- Cơ quan CSĐT- CA tỉnh Sóc Trăng; (01 bản)
- Phòng HSNV - CA tỉnh Sóc Trăng; (02 bản)
- CQTHAHS - CA tỉnh Sóc Trăng; (03 bản)
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng; (01 bản)
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng; (01 bản)
- PKTNV-THA TANDTST; (01 bản)
- Bị cáo; (01 bản)
- NĐD bị hại; (01 bản)
- Lưu (05 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Định